

Thư thứ nhất gửi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

¹ Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gửi hội thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca là hội thánh của Thượng Đế, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên xin ân phúc và bình an ở cùng anh chị em.

Đức tin của người Tê-sa-lô-ni-ca

² Tôi luôn luôn vì anh chị em mà cảm tạ Thượng Đế và thường nhắc đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện.

³ Chúng tôi luôn luôn nhớ đến anh chị em mỗi khi chúng tôi đến cùng Thượng Đế, Cha chúng ta, về những việc làm do đức tin và tình yêu thương của anh chị em đã chứng tỏ bằng việc làm. Chúng tôi cũng tạ ơn Ngài vì anh chị em luôn vững mạnh trong hi vọng nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

⁴ Thưa anh chị em, chúng tôi biết Thượng Đế yêu thương anh chị em nên Ngài đã chọn lựa anh chị em.

⁵ Vì Tin Mừng mà chúng tôi mang đến cho anh chị em không những bằng lời nói mà còn bằng năng lực cùng với Thánh Linh và niềm tin chắc rằng đó là Tin Mừng thật. Anh chị em cũng biết chúng tôi đã sống giữa anh chị em như thế nào để giúp đỡ anh chị em.

⁶ Anh chị em giống như chúng tôi, đồng thời cũng giống như Chúa. Anh chị em đã chịu khổ nhiều nhưng vẫn chấp nhận lời dạy dỗ với niềm vui mừng do Thánh Linh mang đến.

⁷ Vì thế anh chị em đã nêu gương sáng cho các tín hữu ở Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp.

⁸ Và lời dạy dỗ của Chúa từ anh chị em không những đã truyền ra khắp miền Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp mà đức tin của anh chị em cũng đã vang ra khắp nơi cho nên chúng tôi không cần phải nói thêm gì nữa.

⁹ Ở mọi nơi ai nấy đều khen ngợi cách anh chị em tiếp đãi khi chúng tôi đến. Họ cũng nói đến việc anh chị em từ bỏ sự thờ cúng thần tượng và trở về phục vụ Chúa chân thật và hằng sống.

¹⁰ Anh chị em cũng chờ đợi Con Thượng Đế, Đấng mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết và sẽ từ thiên đàng trở lại. Ngài là Giê-xu, Đấng cứu chúng ta khỏi cơn trừng phạt giận dữ của Thượng Đế chắc chắn sẽ đến.

2

Công tác của Phao-lô ở Tê-sa-lô-ni-ca

¹ Thừa anh chị em, anh chị em biết rằng cuộc viếng thăm anh chị em của chúng tôi không phải là thất bại.

² Trước khi đến thăm anh chị em, chúng tôi đã phải chịu khổ nhiều ở thành Phi-líp. Như anh chị em biết, nhiều người phỉ nhổ và chống đối chúng tôi. Nhưng Thượng Đế giúp chúng tôi can

đảm vững lòng rao truyền Tin Mừng cho anh chị em.

³ Khi kêu gọi anh chị em, không phải chúng tôi muốn lừa dối, mưu mô hoặc gạt gẫm anh chị em.

⁴ Nhưng chúng tôi giảng Tin Mừng vì chúng tôi đã được Thượng Đế thử nghiệm và giao cho nhiệm vụ ấy. Khi rao giảng, chúng tôi không tìm cách làm vừa lòng người mà vừa lòng Thượng Đế là Đấng thử nghiệm lòng chúng tôi.

⁵ Anh chị em biết rằng chúng tôi không tìm cách khuyến dụ anh chị em bằng những lời ca tụng. Chúng tôi cũng không tìm cách lạc quyền tiền bạc của anh chị em vì chúng tôi không hề có động lực ích kỷ nào phải dấu giếm. Thượng Đế biết rằng lời chúng tôi nói đây là thật.

⁶ Chúng tôi không tìm lời ca ngợi của loài người, dù của anh chị em hay của bất cứ ai khác.

⁷ Dù rằng với tư cách là sứ đồ của Chúa Cứu Thế chúng tôi có thể dùng quyền của mình đối với anh chị em nhưng chúng tôi đã tỏ ra rất mềm mại* như mẹ lo cho con mình vậy.

⁸ Vì quá yêu mến anh chị em nên chúng tôi vui mừng san sẻ không những Tin Mừng của Thượng Đế mà còn san sẻ chính mình chúng tôi nữa. Anh chị em đã trở nên thân thiết với chúng tôi.

⁹ Thừa anh chị em, chắc anh chị em còn nhớ công khó của chúng tôi. Trong khi rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế cho anh chị em chúng tôi

* **2:7: *nhưng ... mềm mại*** Nhiều bản Hi-lạp ghi “Nhưng chúng tôi trở nên như trẻ thơ.”

làm lụng ngày đêm để khỏi trở thành gánh nặng cho anh chị em.

¹⁰ Còn khi ở giữa anh chị em, chúng tôi sống một cuộc đời thánh thiện, không thể chê trách được. Anh chị em biết điều đó và Thượng Đế cũng biết như thế.

¹¹ Anh chị em biết rằng chúng tôi đối với anh chị em như cha đối với con.

¹² Chúng tôi khuyến khích, giục giã và nài xin mỗi người trong anh chị em hãy sống một cuộc đời tốt đẹp cho Thượng Đế là Đấng gọi anh chị em vào nước vinh hiển của Ngài.

¹³ Ngoài ra, chúng tôi cũng luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì khi nghe lời của Ngài từ chúng tôi, anh chị em đã tiếp nhận như là lời của Thượng Đế chứ không phải của loài người. Thật thế, đó là thông điệp của Thượng Đế hành động trong anh chị em là những người tin.

¹⁴ Thừa anh chị em, kinh nghiệm của anh chị em cũng giống như của các hội thánh Chúa Cứu Thế tại miền Giu-đia[†]. Anh chị em chịu khổ vì đồng bào mình cũng như họ đã chịu khổ trong tay người Do-thái

¹⁵ là những kẻ đã giết Chúa Giê-xu cùng các tiên tri và cũng chính họ săn đuổi chúng tôi ra khỏi nước. Hành động của họ khiến Thượng Đế bất bình. Họ chống nghịch tất cả mọi người.

¹⁶ Họ tìm cách ngăn cản không cho chúng tôi giảng dạy những người không phải Do-thái để

[†] 2:14: **Giu-đia** Miền đất Do-thái nơi Chúa Giê-xu ở, dạy dỗ và cũng là nơi hội thánh đầu tiên được thành lập.

những người ấy được cứu. Hành động của họ đã gia tăng tội lỗi của họ lên quá mức. Sau cùng cơn giận của Thượng Đế đã giáng trên họ.

Phao-lô muốn thăm các anh em lần nữa

¹⁷ Thừa anh chị em, thân chúng tôi tuy xa cách anh chị em nhưng lòng không cách. Chúng tôi rất muốn thăm anh chị em và cố gắng đến.

¹⁸ Thật vậy, chúng tôi muốn đến thăm anh chị em. Chính tôi, Phao-lô, đã hơn một lần cố gắng đến thăm anh chị em nhưng bị Sa-tăng ngăn trở.

¹⁹ Anh chị em là hi vọng, niềm vui và mào triều mà chúng tôi rất hân diện khi Chúa Cứu Thế trở lại.

²⁰ Thật vậy, anh chị em là vinh hiển và niềm vui của chúng tôi.

3

¹ Khi không thể chờ đợi được nữa thì chúng tôi quyết định nên ở lại A-thên một mình

² và gọi Ti-mô-thê đến với anh chị em. Ti-mô-thê, anh em chúng tôi cùng hầu việc Chúa chung và giúp chúng tôi rao tin Mừng về Chúa Cứu Thế. Chúng tôi sai anh đi để khích lệ và làm vững mạnh đức tin của anh chị em

³ để không một ai trong anh chị em nản lòng vì những cảnh khó khăn ấy. Anh chị em biết rằng chúng ta phải đương đầu với những khó khăn.

⁴ Ngay khi còn ở với anh chị em, chúng tôi thường nói rằng tất cả chúng ta sẽ phải chịu khổ

và như anh chị em thấy, cảnh khổ ấy đã xảy ra rồi.

⁵ Vì thế, khi không chờ đợi được nữa, tôi sai Ti-mô-thê đi thăm cho biết đức tin anh chị em. Vì tôi sợ rằng ma quỷ đã cám dỗ anh chị em khiến cho công khó của chúng tôi hóa ra vô ích.

⁶ Nhưng Ti-mô-thê mới trở về thuật lại tin vui về đức tin và lòng yêu thương của anh chị em. Anh kể rằng anh chị em luôn luôn nhớ đến chúng tôi và rất mong gặp chúng tôi cũng như chúng tôi mong gặp anh chị em.

⁷ Cho nên, thưa anh chị em, mặc dù đang gặp khốn khó và lao khổ nhưng chúng tôi được khích lệ vì đức tin của anh chị em.

⁸ Đời sống chúng tôi xem như toàn vẹn nếu anh chị em đứng vững trong Chúa.

⁹ Chúng tôi có lý do vui mừng trong Chúa vì anh chị em. Chúng tôi không biết lấy lời gì để tạ ơn Ngài về niềm vui trong lòng chúng tôi.

¹⁰ Chúng tôi ngày đêm hết lòng cầu nguyện để có thể viếng thăm anh chị em lần nữa đặng giúp anh chị em vững mạnh trong đức tin.

¹¹ Hiện nay chúng tôi cầu xin Thượng Đế, là Cha và Chúa Giê-xu chúng ta, để Ngài mở đường cho chúng tôi có thể viếng thăm anh chị em.

¹² Nguyện Chúa giúp tình yêu anh chị em thêm lớn mạnh, càng yêu thương lẫn nhau và yêu thương mọi người như chúng tôi yêu thương anh chị em.

¹³ Nguyện xin lòng anh chị em được vững mạnh để anh chị em trở nên thánh khiết toàn

vẹn trước mặt Thượng Đế là Cha khi Chúa Cứu Thế chúng ta trở lại cùng với các con dân thánh của Ngài.

4

Một đời sống làm đẹp lòng Thượng Đế

¹ Thưa anh chị em, chúng tôi đã khuyên bảo anh chị em phải sống thế nào để đẹp lòng Thượng Đế và anh chị em hiện đang sống như thế. Trong Chúa Giê-xu chúng tôi khuyên anh chị em nên sống đẹp lòng Ngài hơn nữa.

² Anh chị em biết những gì chúng tôi dặn bảo anh chị em là nhân danh thẩm quyền của Chúa Giê-xu.

³ Thượng Đế muốn anh chị em thánh hóa và tránh tội nhục dục.

⁴ Ngài muốn mỗi người trong anh chị em biết tự kìm hãm thân thể* mình trong đường lối thánh khiết và đáng trọng.

⁵ Đừng dùng thân thể mình cho tội nhục dục như những kẻ không biết Thượng Đế.

⁶ Ngoài ra, không nên làm hại hoặc lường gạt anh em tín hữu khác theo lối ấy. Chúa sẽ trừng phạt những kẻ hành động như thế, như tôi đã thường răn bảo anh chị em.

⁷ Thượng Đế đã gọi chúng ta để được thánh hóa. Ngài không muốn chúng ta sống trong tội lỗi.

* **4:4: biết ... thân thể** Hay "Thượng Đế muốn các anh em biết sống với vợ mình theo lối thánh khiết để mang vinh dự về cho Ngài."

⁸ Cho nên ai không vâng theo lời dạy dỗ này tức không vâng phục Thượng Đế chứ chẳng phải không vâng lời dạy của loài người. Thượng Đế là Đấng ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.

⁹ Chúng tôi không cần viết cho anh chị em về vấn đề yêu thương gia đình con cái Chúa vì Thượng Đế đã dạy anh chị em phải yêu thương nhau.

¹⁰ Và anh chị em đã yêu thương các tín hữu thuộc khắp miền Ma-xê-đoan. Anh chị em yêu dấu, tôi khuyên anh chị em phải yêu thương họ hơn nữa.

¹¹ Hãy cố gắng sống trong hòa bình. Lo chuyện mình và tự mình kiếm sống theo như chúng tôi đã dặn bảo anh chị em.

¹² Làm như thế thì những người không phải tín hữu sẽ kính nể anh chị em và anh chị em sẽ không phải sống lệ thuộc vào người khác.

Chúa sắp đến rồi

¹³ Thưa anh chị em, chúng tôi muốn anh chị em biết về các tín hữu đã qua đời để anh chị em không quá buồn rầu như những người không có niềm hi vọng.

¹⁴ Chúng ta biết Chúa Giê-xu đã chết và sống lại. Cho nên vì Ngài, Thượng Đế cũng sẽ khiến những người trong Chúa Giê-xu đã qua đời được sống lại.

¹⁵ Điều chúng tôi sắp nói với anh chị em đây là lời của chính Chúa. Chúng ta là những người còn sống khi Chúa trở lại sẽ không đi trước những người đã chết.

¹⁶ Sẽ có tiếng kêu lớn khi Chúa từ thiên đàng trở lại, cùng với tiếng thiên sứ trưởng và tiếng kèn vang dội của Thượng Đế. Lúc ấy những tín hữu đã qua đời sẽ sống lại trước hết.

¹⁷ Sau đó, chúng ta, là những người còn sống, sẽ được tiếp lên cùng với họ trong đám mây để gặp Chúa giữa không trung. Rồi chúng ta sẽ ở với Chúa mãi mãi.

¹⁸ Cho nên hãy dùng những điều này mà khích lệ nhau.

5

Hãy sẵn sàng khi Chúa đến

¹ Thưa các anh chị em, hiện chúng tôi không cần viết cho anh chị em biết về ngày và giờ.

² Anh chị em biết là ngày Chúa đến bất thần như kẻ trộm lúc ban đêm.

³ Trong khi người ta tuyên bố, “Chúng ta đang hưởng hòa bình và an ninh,” thì họ bị tiêu diệt nhanh chóng. Giống như đàn bà đang khâu áo, họ không thoát được đâu.

⁴ Nhưng anh chị em không nên sống trong bóng tối để ngày ấy bất chợt đến với anh chị em như kẻ trộm.

⁵ Anh chị em là những người thuộc về ánh sáng và ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm hay bóng tối.

⁶ Chúng ta không nên ngủ mê như kẻ khác mà phải sáng suốt và tiết độ.

⁷ Ai ngủ thì ngủ ban đêm, say thì say ban đêm.

⁸ Còn chúng ta thuộc ban ngày nên phải tiết độ. Chúng ta hãy lấy đức tin và tình yêu thương mà tự vệ. Đội mũ sắt bằng hi vọng về sự cứu rỗi chúng ta.

⁹ Thượng Đế không định cho chúng ta gánh chịu cơn giận của Ngài mà cho chúng ta nhận được sự cứu rỗi qua Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

¹⁰ Ngài chịu chết vì chúng ta để chúng ta có thể cùng sống với Ngài dù chúng ta còn sống hay qua đời lúc Ngài trở lại.

¹¹ Cho nên hãy khích lệ và nâng đỡ nhau như anh chị em hiện đang làm.

Lời dặn dò sau cùng và chào thăm

¹² Thưa anh chị em, chúng tôi xin anh chị em hãy biết ơn những người có công khó giữa vòng mình là những người hướng dẫn trong Chúa và dạy dỗ anh chị em.

¹³ Hãy tôn trọng họ bằng một tình yêu đặc biệt vì công tác họ làm.

Hãy sống hòa thuận với mọi người.

¹⁴ Hãy cảnh cáo những kẻ không chịu làm việc. Hãy khuyến khích những kẻ sợ sệt, giúp đỡ kẻ yếu đuối, kiên nhẫn với mọi người.

¹⁵ Đừng ai lấy ác trả ác nhưng bao giờ cũng cư xử tốt với nhau và với tất cả mọi người.

¹⁶ Hãy vui mừng luôn luôn,

¹⁷ thường xuyên khẩn nguyện.

¹⁸ Dù trong hoàn cảnh nào cũng hãy dâng lời tạ ơn. Đó là ý muốn của Thượng Đế đối với anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

19 Đừng cản trở công tác của Thánh Linh.

20 Chớ xem thường các lời tiên tri

21 nhưng hãy trắc nghiệm mọi điều. Điều gì tốt thì giữ lấy,

22 còn điều ác thì hãy tránh xa.

23 Nguyên Thượng Đế, Chúa của hòa bình, khiến anh chị em trở nên thánh sạch để thuộc về một mình Ngài. Nguyên toàn thể con người anh chị em từ tinh thần, linh hồn đến thể xác đều được bình an, không chỗ chê trách khi Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta trở lại.

24 Anh chị em có thể tin cậy Đấng đã kêu gọi mình vì Ngài làm được mọi điều ấy.

25 Thưa anh chị em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi.

26 Hãy lấy cái hôn thánh chào nhau.

27 Nhân danh thẩm quyền của Chúa, tôi xin anh chị em đọc thư này cho tất cả các tín hữu.

28 Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với anh chị em.

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Vernon de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 19 Dec 2025 from source files dated 12 Dec 2025

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab